

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt mua sắm “Thuê bao dịch vụ trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh từ năm 2024 đến năm 2027”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 và Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 1625/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 của UBND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch Thuê bao dịch vụ trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 1952/QĐ-UBND ngày 18/9/2023 của UBND tỉnh về điều chỉnh thời gian thực hiện Kế hoạch Thuê bao dịch vụ trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh;

Theo thống nhất của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp giao ban ngày 13/11/2023 (khoản 9, Thông báo số 351/TB-UBND ngày 16/11/2023 của UBND tỉnh) và đề nghị của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh tại Tờ trình số 312/TTr-BCHPCTT&TKCN ngày 01/11/2023 (kèm theo ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 3536/STC-GCS ngày 26/10/2023).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt mua sắm “Thuê bao dịch vụ trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh từ năm 2024 đến 2027”, cụ thể như sau:

1. Tên cơ quan đơn vị thực hiện, mua sắm: Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Quảng Nam.

2. Phương thức thực hiện: phương thức phân tán.

3. Danh mục thực hiện:

- Khối lượng thuê bao dịch vụ: 17 trạm đo mưa chuyên dùng và 03 trạm đo mưa kết hợp với đo mực nước:

Chi tiết tại Phụ lục I đính kèm

- Nội dung cung cấp dịch vụ thuê bao các trạm quan trắc KTTV:

Chi tiết tại Phụ lục II đính kèm

4. Thời gian thực hiện thuê bao dịch vụ: 04 năm (từ 2024 đến 2027)

5. Kinh phí mua sắm: **2.020.800.000 đồng** (Hai tỷ, không trăm hai mươi triệu, tám trăm ngàn đồng), từ nguồn Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh.

**Chi phí này đã bao gồm các khoản thuế và phí theo quy định.*

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chịu trách nhiệm trong việc xác định nội dung thực hiện Thuê bao dịch vụ trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng đảm bảo Kế hoạch được phê duyệt tại Quyết định số 1625/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 và Quyết định số 1952/QĐ-UBND ngày 18/9/2023 của UBND tỉnh; lập các hồ sơ, thủ tục để tổ chức lựa chọn đơn vị thực hiện nội dung, mua sắm đảm bảo yêu cầu, chất lượng và đúng quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh thực hiện các thủ tục mua sắm và thanh, quyết toán theo quy định.

3. Cơ quan quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện thủ tục cấp phát, thanh, quyết toán kinh phí từ nguồn Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh đảm bảo các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Giám đốc Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh và thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KGVX;

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Quang Bửu

Phụ lục I

DANH SÁCH CÁC TRẠM THUÊ BAO DỊCH VỤ

Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023
của UBND tỉnh Quảng Nam)

TT	Tên trạm	Địa điểm	Yếu tố đo
1	Trạm đo mưa tại VPTT BCH PCTT&TKCN tỉnh	Phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ	Lượng mưa
2	Trạm đo mưa Quế Lưu	Xã Quế Lưu, huyện Hiệp Đức	Lượng mưa
3	Trạm đo mưa Duy Trung	Xã Duy Trung, huyện Duy Xuyên	Lượng mưa
4	Trạm đo mưa Trà Giáp	Xã Trà Giáp, huyện Bắc Trà My	Lượng mưa
5	Trạm đo mưa Phước Ninh	Xã Phước Ninh, huyện Nông Sơn	Lượng mưa
6	Trạm đo mưa Đại Đồng	Xã Đại Đồng, huyện Đại Lộc	Lượng mưa
7	Trạm đo mưa Tiên Phong	Xã Tiên Phong, huyện Tiên Phước	Lượng mưa
8	Trạm đo mưa Phước Chánh	Xã Phước Chánh, huyện Phước Sơn	Lượng mưa
9	Trạm đo mưa Điện Hồng	Xã Điện Hồng, thị xã Điện Bàn	Lượng mưa
10	Trạm đo mưa đầu mối hồ Phú Ninh	Xã Tam Đại, huyện Phú Ninh	Lượng mưa
11	Trạm đo mưa đầu mối hồ Việt An	Xã Bình Lâm, huyện Hiệp Đức	Lượng mưa
12	Trạm đo mưa đầu mối hồ Trung Lộc	Xã Quế Trung, huyện Nông Sơn	Lượng mưa
13	Trạm đo mưa Thăng Phước	Xã Thăng Phước, huyện Hiệp Đức	Lượng mưa
14	Trạm đo mưa Quế Phước	Xã Quế Phước, huyện Nông Sơn	Lượng mưa
15	Trạm đo mưa Tiên Hà	Xã Tiên Hà, huyện Tiên Phước	Lượng mưa
16	Trạm đo mưa Phước Thành	Xã Phước Thành, huyện Phước Sơn	Lượng mưa
17	Trạm đo mưa Sông Trà	Xã Sông Trà, huyện Hiệp Đức	Lượng mưa
18	Trạm quan trắc Cầu Hà Tân	Xã Đại Lãnh, huyện Đại Lộc	Lượng mưa, mực nước
19	Trạm quan trắc Hương An	Xã Hương An, huyện Quế Sơn	Lượng mưa, mực nước
20	Trạm quan trắc Vĩnh Điện	Thị trấn Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn	Lượng mưa, mực nước

Phụ lục II**NỘI DUNG CUNG CẤP THUÊ BAO DỊCH VỤ CÁC TRẠM KTTV**

Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023
của UBND tỉnh Quảng Nam)

STT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời gian (năm)	Ghi chú
1	Thuê bao dịch vụ trạm đo mưa tự động	Trạm	17	04	Từ năm 2024 đến 2027
-	Cung cấp các thiết bị, mỗi trạm gồm	/trạm			
+	Bộ cảm biến đo mưa	Bộ	01		
+	Bộ thu thập và xử lý số liệu (Datalogger)	Bộ	01		
+	Cột lắp thiết bị đo	Bộ	01		
+	Hệ thống chống sét cho thiết bị tại trạm	Bộ	01		
+	Chương trình quản lý và truy cập dữ liệu dạng web, ứng dụng trên Smartphone.	Chương trình	01		Chương trình quản lý và truy cập dữ liệu tích hợp chung cho tất cả các trạm
-	Vận chuyển, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng	Trạm	17		
-	Vận hành, bảo trì, bảo dưỡng	Trạm	17		
-	Kiểm định	Lần	34		Số lần kiểm định: 02 lần (ban đầu và sau 02 năm kể từ ngày lắp đặt); số trạm kiểm định 17 trạm
2	Thuê bao dịch vụ trạm đo mưa kết hợp đo mực nước tự động	Trạm	03	04	Từ năm 2024 đến 2027
-	Cung cấp các thiết bị, mỗi trạm gồm:	/trạm			
+	Bộ cảm biến đo mực nước	Bộ	01		
+	Bộ cảm biến đo mưa	Bộ	01		

+	Bộ thu thập và xử lý số liệu (Datalogger)	Bộ	01		
+	Cột lắp thiết bị đo	Bộ	01		
+	Hệ thống chống sét cho thiết bị tại trạm	Bộ	01		
+	Chương trình quản lý và truy cập dữ liệu dạng web, ứng dụng trên Smartphone.	Chương trình	01		Chương trình quản lý và truy cập dữ liệu tích hợp chung cho tất cả các trạm
-	Vận chuyên, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng	Trạm	03		
-	Vận hành, bảo trì, bảo dưỡng	Trạm	03		
-	Kiểm định	Lần	06		Số lần kiểm định: 02 lần (ban đầu và sau 02 năm kể từ ngày lắp đặt), số trạm kiểm định 03 trạm